TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NAM TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **137**/2021/QĐST-HNGĐ	*Nam Từ Liêm, ngày 15 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2021, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Đặng Trần T, sinh năm 1976; Địa chỉ: phường M, quận N, TP. H;

2. Chị Chử Hải L, sinh năm 1982; Địa chỉ: phường M, quận N, TP. H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tình cảm: Anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L đăng ký kết hôn ngày 22/9/2005, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị thường xuyên mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã tìm nhiều biện pháp, trao đổi, nói chuyện nhưng không có kết quả. Nay anh chị xác định tình cảm không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L có 02 con chung là Đặng Trần P, sinh ngày 02/8/2007 và cháu Đặng Trần Đ, sinh ngày 27/3/2012. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Đặng Trần Đ cho anh Đặng Trần T trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Đặng Trần P cho chị Chử Hải L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T, chị L thỏa thuận mỗi bên nuôi một con không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Về tài sản chung: Anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L có tài sản chung nhưng tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L không có công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Trần P, sinh ngày 02/8/2007 cho chị Chử Hải L trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Đặng Trần Đ, sinh ngày 27/3/2012 cho anh Đặng Trần T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Thi, chị Ly mỗi người nuôi một con không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đặng Trần T và chị Chử Hải L phải chịu 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí chị đã đại diện nộp theo biên lai số AA/2020/0033508 ngày 06 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T, chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- CQTHADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND P. Bách Khoa, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN